

Số: 30 /2009/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 10 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh
thực hiện Nghị quyết số 47- NQ/TW ngày 22/3/2005 của Bộ Chính trị,
Chỉ thị số 44 - CT/TU ngày 10/08/2009 của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh
thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình giai đoạn 2010-2015

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HDND và UBND ngày 26 /11/2003.

Thực hiện Nghị quyết số 47- NQ/TW ngày 22/3/2005 của Bộ Chính trị về tiếp
tục đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình;

Thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Quyết
định số 09/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 13/2007/CT-TTg ngày
06/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Nghị quyết số 47 -
NQ/ TW ngày 22/3/2005 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 10/08/2009 của
Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình
giai đoạn 2010-2015;

Xét đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Dân số – KHHGĐ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Ủy
ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 47-NQ/TW ngày 22/3/2005 của Bộ Chính
trị; Chỉ thị số 44 - CT/TU ngày 10/08/2009 của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh thực
hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình giai đoạn 2010-2015.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn
thể; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy (để báo cáo);
- TT HĐND (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VHXH HDND tỉnh;
- Các Phó VP UBND tỉnh;
- TT Công báo tin học (đăng tải);
- Lưu VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Thiện

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 10 năm 2009

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Thực hiện Nghị quyết số 47- NQ/TW ngày 22/3/2005 của Bộ Chính trị,
Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 10/08/2009 của Tỉnh uỷ về tiếp tục đẩy mạnh
thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình giai đoạn 2010-2015
(Ban hành kèm theo Quyết định số 30 / 2009 /QĐ-UBND ngày 06 /10 /2009
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 47-NQ/TW ngày 22/3/2005 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Quyết định số 09/2006/QĐ-TTg ngày 10/01/2006 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình; Nghị quyết chuyên đề số 13/2005/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh và Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 10/08/2009 của Tỉnh uỷ về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2010 -2015 nhằm đạt mục tiêu mỗi cặp vợ chồng chỉ có một hoặc 2 con trước năm 2010 và ổn định quy mô dân số hợp lý; từng bước nâng cao chất lượng dân số về thể chất, trí tuệ, tinh thần; đảm bảo cơ cấu dân số hợp lý; thực hiện việc đăng ký dân số và xây dựng Hệ cơ sở dữ liệu về dân cư; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của quê hương, đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

1. Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm đạt mục tiêu mỗi cặp vợ chồng chỉ có một hoặc hai con trước năm 2010 và quy mô dân số Hà Tĩnh khoảng 1,4 triệu người vào năm 2015.

2. Triển khai các mô hình nâng cao chất lượng dân số về thể chất, trí tuệ, tinh thần phấn đấu đưa chỉ số phát triển con người (HDI) của Hà Tĩnh lên trên mức bình quân của cả nước.

3. Tiến hành đăng ký dân số và xây dựng Hệ cơ sở dữ liệu về dân cư ; cung cấp các thông tin dữ liệu về dân số kịp thời đầy đủ, chính xác phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHÍNH

1. Tăng cường chỉ đạo thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình của các cấp, các ngành

a) Tổ chức nghiên cứu, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, chính sách trong các cấp chính quyền từ tỉnh đến cơ sở nhằm làm cho cán bộ, công chức, viên chức và toàn dân nhận thức sâu sắc quan điểm của Đảng, coi công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình là một bộ phận quan trọng của chiến lược phát triển đất nước, quê hương, là yếu tố cơ bản để nâng cao chất lượng cuộc sống của từng người, từng gia đình và toàn xã hội

b) Tiến hành kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện chính sách, thực hiện các chỉ tiêu dân số và kế hoạch hoá gia đình giai đoạn 2006 - 2010 của các ngành các địa phương, đơn vị; trên cơ sở đó xây dựng chương trình, kế hoạch nhằm khắc phục những yếu kém, đề ra mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể và biện pháp thực hiện cho giai đoạn 2011-2015 và những năm tiếp theo.

c) Tổ chức thực hiện tốt Quy định số 94 - QĐ/TW ngày 15/10/2007 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm; Quyết định số 18/2009/QĐ-UBND ngày 19/06/2009 của UBND tỉnh về việc Quy định một số chế độ, chính sách Dân số và kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn Hà Tĩnh. Định kỳ kiểm tra, đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan đơn vị tình hình thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình ở từng đơn vị, địa phương để làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, bình xét thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân; kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm chính sách theo quy định hiện hành.

d) Huy động toàn xã hội tham gia công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động và giáo dục

a) Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục, tư vấn đến tận hộ gia đình. Chỉ đạo các cơ quan truyền thông để tổ chức các hình thức tuyên truyền, vận động, giáo dục đến từng gia đình, người dân nhằm làm chuyển biến sâu sắc về nhận thức, tâm lý, tập quán sinh đẻ trong toàn xã hội, từ đó chấp nhận thực hiện “Mỗi cặp vợ chồng chỉ có 1 hoặc 2 con”. Chú trọng tuyên truyền vận động phù hợp với từng nhóm đối tượng, phù hợp với điều kiện các hình thức kinh tế-xã hội và văn hoá từng vùng nhất là vùng đồng dân, có mức sinh cao, vùng sâu, vùng xa và vùng đặc biệt khó khăn.

b) Huy động các cấp, các ngành tham gia công tác tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình. Nêu gương kịp thời các đơn vị, đồng họ, gia đình và cá nhân thực hiện tốt chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình.

c) Mở rộng và nâng cao chất lượng chương trình giáo dục dân số, kế hoạch hoá gia đình và sức khoẻ sinh sản trong và ngoài nhà trường, nhằm làm cho người chưa thành niên, thanh niên hiểu biết, có thái độ và hành vi tích cực trong vấn đề này.

3. Tiếp tục hoàn thiện các chính sách, thúc đẩy phong trào toàn dân thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình

a) Tiến hành rà soát, đánh giá nội dung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình; đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản của Trung ương, sửa đổi bổ sung các văn bản của tỉnh cho phù hợp với mục tiêu chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình.

b) Xây dựng và ban hành một số chính sách, chế độ khuyến khích tinh thần và vật chất đối với những cá nhân, gia đình và tập thể thực hiện tốt chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình.

4. củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ và nâng cao hiệu lực quản lý

a) Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, hoàn thiện chức năng nhiệm vụ của cơ quan Dân số - kế hoạch hóa gia đình từ tỉnh đến xã, phường.

b) Thực hiện việc bố trí cán bộ dân số - kế hoạch hóa gia đình cấp xã là viên chức tại Trạm Y tế xã theo tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 05 / TT-BYT. Điều chỉnh mức phụ cấp cho cộng tác viên dân số - kế hoạch hóa gia đình ở thôn, xóm gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

5. Mở rộng và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hoá gia đình

a) Chú trọng đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị và nâng cao trình độ cán bộ y tế tham gia cung cấp dịch vụ này. Hoàn thiện hệ thống dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và thực hiện kế hoạch hoá gia đình; đáp ứng một cách đầy đủ, kịp thời, an toàn và thuận tiện nhu cầu của người sử dụng về các biện pháp tránh thai.

b) Bảo đảm đầy đủ các loại phương tiện tránh thai; quản lý chặt chẽ việc phân phối và sử dụng phương tiện tránh thai miễn phí; Đẩy mạnh tiếp thị xã hội và bán rộng rãi các phương tiện tránh thai;

c) Tăng cường đáp ứng chiến dịch chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hoá gia đình đối với vùng nông thôn, đông dân có mức sinh cao, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

d) Tiếp tục thực hiện lồng ghép việc cung cấp dịch vụ kế hoạch hoá gia đình với phòng chống HIV/AIDS. Chú ý đúng mức đến việc đáp ứng nhu cầu dịch vụ đối với vị thành niên, thanh niên.

6. Tăng cường đầu tư nguồn lực tài chính và cải tiến cơ chế quản lý đối với công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình

a) Có kế hoạch cân đối để tăng mức đầu tư từ ngân sách Nhà nước, địa phương bảo đảm đủ kinh phí tối thiểu thực hiện công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình; thực hiện phân bổ công khai và sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí. Tích cực tranh thủ các nguồn viện trợ và huy động sự đóng góp của nhân dân nhằm bảo đảm mức 0,6 USD/người/năm theo Chiến lược dân số 2001-2010 mà UBND tỉnh đã phê duyệt.

b) Tiếp tục thực hiện quản lý, điều hành công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình theo chương trình mục tiêu quốc gia; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các ngành, cơ quan tổ chức tham gia công tác này. Tăng cường các hoạt động kiểm tra, thanh tra, giám sát bảo đảm việc sử dụng kinh phí đúng mục tiêu, có hiệu quả, xử lý nghiêm các trường hợp tiêu cực, lãng phí, sử dụng sai mục đích.

7. Thực hiện đăng ký dân số, xây dựng hoàn thiện hệ thống thông tin, dữ liệu và góp phần đẩy mạnh nghiên cứu khoa học về dân số và kế hoạch hoá gia đình

a) Xây dựng hoàn thiện hệ thống thu thập, xử lý thông tin, dữ liệu thống kê về dân số và kế hoạch hoá gia đình, kết hợp với điều tra biến động dân số hàng năm nhằm bảo đảm cung cấp thông tin, dữ liệu kịp thời đầy đủ, chính xác, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình.

b) Thực hiện đăng ký dân số, xây dựng Hệ cơ sở dữ liệu dân cư các cấp.

c) Chú ý công tác nghiên cứu khoa học về dân số - kế hoạch hóa gia đình, từ đó cung cấp những cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc đánh giá, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện của các cấp, các ngành.

8. Từng bước thực hiện chương trình nâng cao chất lượng dân số

a) Từng bước triển khai các chương trình, dự án, mô hình như: Kiểm soát dân số vùng biển, đảo và ven biển (2009 – 2020); tư vấn và kiểm tra sức khoẻ tiền hôn nhân; chương trình phát hiện và điều trị sớm một số bệnh bẩm sinh của trẻ sơ sinh ngay sau khi sinh thông qua việc xây dựng hệ thống sàng lọc trước sinh và sơ sinh; can thiệp giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh; thực hiện có hiệu quả chương trình phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em, nhất là những địa phương tỷ lệ này còn cao.

b) Phát động phong trào rèn luyện thân thể, bảo vệ sức khoẻ, giữ vệ sinh và cải thiện môi trường sống tại cộng đồng dân cư; xây dựng và triển khai các chương trình dự án tăng cường thể lực cho người chưa thành niên và thanh niên.

c) Phối hợp triển khai có hiệu quả các chương trình giảm nghèo, phòng chống các tệ nạn xã hội và phòng chống HIV/AIDS; xây dựng và nhân rộng mô hình dịch vụ chăm sóc người cao tuổi, phục hồi chức năng cho người khuyết tật, đặc biệt cho trẻ em khuyết tật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh: Tiếp tục chỉ đạo và triển khai tổ chức học tập Nghị quyết số 47 – NQ/TW ngày 22/3/2005 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 10/08/2009 của Tỉnh uỷ về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình giai đoạn 2010-2015 và chương trình hành động này.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và chương trình hành động của UBND tỉnh xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép mục tiêu chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình vào nội dung các đề án, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

2. Sở Y tế, Chi cục Dân số - kế hoạch hóa gia đình

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình cấp trên phê duyệt Chiến lược dân số Hà Tĩnh giai đoạn 2011-2020, Chương trình mục tiêu Quốc gia dân số - kế hoạch gia đình giai đoạn 2011-2015; các đề án, dự án, các chính sách khuyến khích về vật chất và tinh thần đối với các cộng đồng, gia đình, cá nhân làm công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình theo quy định hiện hành. Trên cơ sở đó, hướng dẫn các địa phương có những chính sách về dân số và kế hoạch hoá gia đình phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội đặc thù của địa phương nhằm tạo môi trường tâm lý, xã hội tích cực thúc đẩy phong trào thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình. Ưu tiên triển khai các chương trình, dự án nâng cao chất lượng cuộc sống đối với dân tộc có ít người, vùng nghèo, vùng khó khăn và các nhóm đối tượng thiệt thòi.

b) Chủ trì và phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tiếp tục kiện toàn bộ máy dân số - kế hoạch hóa gia đình các cấp; bố trí cán bộ dân số - kế hoạch hóa gia đình đảm bảo nghiệp vụ chuyên môn, đồng thời có kế hoạch đào tạo nhằm nâng cao năng lực để có thể đảm đương nhiệm vụ. Thực hiện quản lý, điều hành công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình theo chương trình mục tiêu Quốc gia; tiếp tục áp dụng cơ chế mới phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện.

c) Phối hợp với Ngành Tư pháp và Cục Thống kê trong việc tổ chức thực hiện đăng ký dân số, xử lý và cung cấp thông tin, dữ liệu về dân số đầy đủ, chính xác, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành chương trình, phục vụ cho việc xây dựng kế hoạch, hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội.

d) Thường xuyên đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện chương trình hành động theo lĩnh vực được phân công phụ trách, kịp thời tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm để có giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4. Sở Tài chính

Có kế hoạch cân đối từ ngân sách Nhà nước, địa phương bảo đảm đủ kinh phí tối thiểu thực hiện công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình theo nguyên tắc phân bổ công khai và sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí. Hàng năm thực hiện bố trí kinh phí 0,1% tổng chi ngân sách thường xuyên của tỉnh cho công tác này theo Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 22/3/2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh, đồng thời tích cực tranh thủ các nguồn viện trợ và huy động sự đóng góp của nhân dân nhằm bảo đảm mức 0,6 USD/người/năm theo Chiến lược dân số 2001-2010 mà UBND tỉnh đã phê duyệt. Ưu tiên đầu tư cho các vùng đông dân có mức sinh cao, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn và các đối tượng là người nghèo, vị thành niên, thanh niên.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và Sở Y tế, Chi cục Dân số - KHHGD lồng ghép các yếu tố dân số vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần thực hiện nhiệm vụ của Chương trình hành động này.

6. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Chi cục Dân số - KHHGĐ, Sở Tư pháp, Cục Thống kê và các cơ quan liên quan xây dựng Đề án Hệ thống đăng ký dân số và xây dựng Hệ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, khi có quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông đại chúng truyền truyền, giải thích sâu rộng về nội dung Nghị quyết 47-NQ/TW ngày 22/3/2005 của Bộ Chính trị, Pháp lệnh Dân số sửa đổi, Chỉ thị số 13/2007/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 10/08/2009 của Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2010 -2015, Quy định số 94 - QĐ/TW ngày 15/10/2007 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm,... đến toàn thể nhân dân. Báo Hà Tĩnh, Đài PTTH tỉnh, các tạp chí, bản tin có hình thức tuyên truyền phù hợp nhằm phổ biến các nội dung cụ thể; cung cấp những thông tin, kiến thức về chăm sóc SKSS, KHHGĐ, về xây dựng gia đình chuẩn mực, làm cho mỗi người dân thực hiện những hành vi tốt trong công tác dân số, chăm sóc SKSS, KHHGĐ, xây dựng gia đình ít con, no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và bền vững. Cổ vũ, động viên tập thể, cá nhân điển hình trong công tác dân số – kế hoạch hóa gia đình.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGĐ đẩy mạnh việc thực hiện nội dung giáo dục về dân số và chăm sóc sức khỏe sinh sản trong các nhà trường phổ thông. Xây dựng mạng lưới truyền thông giáo dục, dịch vụ hỗ trợ, tư vấn và chăm sóc sức khỏe sinh sản cho học sinh, sinh viên trong các trường học và trong các cơ sở giáo dục.

9. Sở Tư pháp

Chủ trì phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGĐ và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về dân số – kế hoạch hóa gia đình trong toàn dân.

10. Cục thống kê

Chủ trì phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGĐ chỉ đạo, thu thập, cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các số liệu về Dân số - KHHGĐ nhằm phục vụ việc chỉ đạo, quản lý chương trình Dân số - KHHGĐ và việc xây dựng các chính sách phát triển kinh tế-xã hội.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố:

a) Chỉ đạo, tổ chức triển khai có hiệu quả các nội dung của Nghị quyết 47-NQ/TW ngày 22/3/2005 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 22/3/2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Chỉ thị số 44- CT/TU ngày 10/08/2009 của Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2010 -2015 và Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh; xây dựng

đoạn 2010 -2015 và Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh; xây dựng chương trình hành động cụ thể gắn trách nhiệm trong việc thực hiện công tác Dân số - KHHGD hiện nay.

b) Chỉ đạo kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện chính sách Dân số - KHHGD trong thời gian qua, có kế hoạch chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém. Tập trung vào các nội dung tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, củng cố và kiện toàn bộ máy quản lý Nhà nước về Dân số - KHHGD theo Nghị định số 12/2004/NĐ-CP của Chính phủ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ hiện nay.

c) Sửa đổi, bổ sung và áp dụng các chính sách khuyến khích về vật chất và tinh thần đối với các cộng đồng, gia đình, cá nhân làm tốt công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình theo Quyết định số 18/2009/QĐ-UBND ngày 19/06/2009 của UBND tỉnh nhằm tạo môi trường tâm lý, xã hội tích cực thúc đẩy phong trào thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình ở từng đơn vị, địa phương.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Chi cục Dân số - KHHGD, Trung tâm Dân số - KHHGD cấp huyện:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tăng cường tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình.

b) Xây dựng quy chế, quy định thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình đối với các đơn vị, thành viên của tổ chức; biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với các đơn vị, thành viên, cá nhân của tổ chức thực hiện tốt và xử lý nghiêm những cá nhân vi phạm theo các quy chế, quy định về công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình.

c) Hướng dẫn mở rộng việc đưa các nội dung thực hiện chính sách dân số, vào hương ước, quy ước của làng bản, thôn xóm và cụm dân cư./



Nguyễn Thiện